

Số: /KH-UBND

Bảo Yên, ngày tháng 4 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 1 giai đoạn 2021-2022 trên địa bàn huyện Bảo Yên**

Thực hiện Kế hoạch số 105/KH-UBND ngày 09/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc tiếp nhận bảo quản phân phối và sử dụng vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Kế hoạch số 55/KH-SYT ngày 15/4/2021 của Sở Y tế Lào Cai về tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 1 giai đoạn 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Lào Cai, Ủy ban nhân dân huyện Bảo Yên xây dựng Kế hoạch tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 1, giai đoạn 2021-2022 trên địa bàn huyện Bảo Yên, như sau:

## **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

### **1. Mục tiêu**

#### **1.1. Mục tiêu chung**

- Phòng, chống dịch chủ động bằng việc sử dụng vắc xin phòng COVID-19 cho các đối tượng nguy cơ và cộng đồng.

- Giảm tỷ lệ mắc và tử vong do COVID-19 bằng sử dụng vắc xin chống dịch miễn phí, giảm áp lực kinh tế, tái thiết lập cuộc sống bình thường, an toàn và khỏe mạnh, gia tăng cơ hội để người dân được hưởng sức khỏe thể chất và tinh thần toàn diện.

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

- 80% người làm việc trong cơ sở y tế và trên 30% người tham gia phòng chống dịch (*thành viên ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp, người làm việc ở các khu cách ly, làm nhiệm vụ truy vết, điều tra dịch tễ, tổ COVID dựa vào cộng đồng, tình nguyện viên, phóng viên...*) được tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Đảm bảo an toàn, hiệu quả khi sử dụng vắc xin phòng chống COVID-19.

### **2. Yêu cầu**

Công khai, minh bạch danh sách đối tượng tiêm theo đúng hướng dẫn trong các văn bản của Chính phủ và của Bộ Y tế, tạo được sự đồng thuận, hợp tác của người dân trong quá trình triển khai.

## **II. NHÓM ĐỐI TƯỢNG, THÔNG TIN VẮC XIN**

### **1. Nhóm đối tượng ưu tiên tiêm vắc xin**

#### **1.1. Nguyên tắc**

- Ưu tiên người làm việc trong các cơ sở y tế.

- Ưu tiên cho người tham gia phòng chống dịch (thành viên ban chỉ đạo phòng, chống dịch các cấp, người làm việc ở các khu cách ly, làm nhiệm vụ truy vết, điều tra dịch tễ, tổ covid dựa vào cộng đồng, tình nguyện viên, phóng viên...).

**1.2. Số lượng đối tượng:** Chi tiết tại phụ biểu 1, 2, 3 gửi kèm.

## **2. Thông tin vắc xin COVID-19**

Vắc xin COVID-19 AstraZeneca là vắc xin phòng bệnh do vi rút SARS-CoV-2 (COVID-19). Thành phần vắc xin được sản xuất từ Adenovirus có chứa gen tổng hợp protein của vi rút SARS-CoV-2. Vắc xin được nghiên cứu và phát triển bởi đại học Oxford và được Tổ chức Y tế thế giới thông qua chấp thuận sử dụng vắc xin trong trường hợp khẩn cấp vào ngày 15/02/2021. Cập nhật đến 05/3/2021, vắc xin này đã được 50 quốc gia chấp thuận lưu hành và sử dụng. Tại Việt Nam vắc xin COVID-19 AstraZeneca đã được Bộ Y tế phê duyệt có điều kiện cho nhu cầu cấp bách trong phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại quyết định số 983/QĐ-BYT ngày 01/02/2021.

**2.1. Tên vắc xin:** COVID-19 Vaccine AstraZeneca.

### **2.2. Thông tin chi tiết:**

- Thành phần hoạt chất, nồng độ/ hàm lượng: Mỗi liều (0,5 ml) chứa: Vắc xin COVID-19 (ChAdOx1-S tái tổ hợp )  $5 \times 10^{10}$  hạt vi rút (vp).

- Dạng bào chế: Dung dịch tiêm.

- Quy cách đóng gói: Hộp 10 lọ, mỗi lọ chứa 10 liều, mỗi liều 0,5 ml.

- Hiệu lực của vắc xin theo kết quả nghiên cứu lâm sàng cho thấy vắc xin COVID-19 AstraZeneca có hiệu lực bảo vệ trước tác nhân gây bệnh COVID-19 từ 62 đến 90%.

- Bảo quản vắc xin:

+ Bảo quản ở 2 - 8°C và không để đông băng vắc xin.

+ Lọ vắc xin chưa mở bảo quản ở 2 - 8°C được phép sử dụng trong vòng 6 tháng kể từ ngày sản xuất.

+ Lọ vắc xin đã mở chỉ được sử dụng trong vòng 6 giờ kể từ khi mở và được bảo quản ở 2 - 8 độ C. Bảo quản tránh tiếp xúc trực tiếp dưới ánh sáng mặt trời.

- Lịch tiêm: Vắc xin phòng COVID-19 của AstraZeneca được chỉ định tiêm phòng cho người từ 18 tuổi trở lên. Lịch tiêm gồm 2 mũi, mũi thứ 2 cách mũi thứ nhất từ 4-12 tuần (3 tháng).

- Liều lượng, đường tiêm: 0,5ml, tiêm bắp.

### **2.3. Chỉ định, chống chỉ định**

- *Nhóm người từ 65 tuổi trở lên:* Vắc xin được khuyến cáo sử dụng ở các nhóm đối tượng trên 65 tuổi. Đây là nhóm đối tượng có nguy cơ mắc COVID-19 nặng và tử vong tỷ lệ thuận với tuổi nên được xác định là nhóm đối tượng nguy cơ.

- *Nhóm người mắc bệnh nền:* Vắc xin được khuyến cáo tiêm chủng cho người có bệnh nền, bệnh mãn tính là đối tượng có nguy cơ nhiễm và mắc COVID-19 nặng.

- *Nhóm người phụ nữ mang thai:* Khuyến cáo tiêm chủng nếu lợi ích của việc tiêm phòng đối với phụ nữ mang thai vượt trội hơn các rủi ro tiềm ẩn của vắc xin, chẳng hạn như họ là nhân viên y tế có nguy cơ phơi nhiễm cao hoặc có các bệnh đi

kèm nằm trong nhóm nguy cơ cao bị mắc COVID-19 nặng. Không khuyến cáo phải thử thai trước khi tiêm chủng.

- *Nhóm người phụ nữ cho con bú:* Tiêm vắc xin nếu họ thuộc nhóm đối tượng nguy cơ như nhân viên y tế. Không cần tạm ngừng cho con bú sau khi tiêm vắc xin.

- *Nhóm người bị HIV:* Có thể tiêm vắc xin nếu đối tượng thuộc nhóm nguy cơ phơi nhiễm hoặc nguy cơ mắc bệnh nặng, cân nhắc đánh giá giữa lợi ích và nguy cơ đối với từng cá nhân. Không cần thiết phải xét nghiệm HIV trước khi tiêm vắc xin.

- *Nhóm người bị suy giảm miễn dịch:* Có thể tiêm vắc xin nếu họ thuộc nhóm nguy cơ, các thông tin, hồ sơ về suy giảm miễn dịch cần được cung cấp cho nhân viên y tế để tư vấn về lợi ích và rủi ro cũng như theo dõi, đánh giá sau tiêm chủng.

- *Nhóm người bị nhiễm SARS-CoV2 trước đó:* Có thể tiêm vắc xin bất kể tiền sử nhiễm SARS-CoV-2 có triệu chứng hay không có triệu chứng.

- *Nhóm người mắc COVID-19 cấp tính:* Không tiêm chủng cho những người mắc bệnh được xét nghiệm chẩn đoán dương tính bằng phương pháp PCR. Những người này có thể được chỉ định tiêm sau 6 tháng khỏi bệnh.

- *Nhóm người có tiền sử sử dụng kháng thể kháng COVID-19 điều trị trước đó:* Việc tiêm chủng vắc xin được khuyến cáo tiêm ít nhất sau 90 ngày điều trị kháng thể kháng COVID-19.

***KHÔNG tiêm chủng với các trường hợp:***

+ Có tiền sử sốc hoặc phản ứng nặng sau lần tiêm chủng vắc xin COVID-19 trước đó sẽ không tiêm liều thứ 2.

+ Quá mẫn với hoạt chất hoặc với bất kỳ tá dược nào sau đây: L-Histidine; L-Histidine hydrochloride monohydrate; Magie clorua hexahydrat; Polysorbate 80; Etanol; Sucrose; Natri clorua; Dinatri edetat dihydrat; nước pha tiêm.

***TẠM HOÃN tiêm chủng với các trường hợp:***

+ Đang mắc các bệnh cấp tính, các bệnh nhiễm trùng hay mãn tính tiến triển.

+ Hoãn tiêm chủng cho những người đang mắc bệnh COVID-19 được xét nghiệm chẩn đoán dương tính bằng phương pháp PCR. Những người này có thể được chỉ định tiêm sau 6 tháng khỏi bệnh.

+ Người có tiền sử điều trị sử dụng kháng thể kháng COVID-19 trước đó: Việc tiêm chủng vắc xin được khuyến cáo tiêm ít nhất sau 90 ngày điều trị kháng thể kháng COVID-19.

***\* Phản ứng sau tiêm chủng:***

- Phản ứng rất phổ biến ( $\geq 10\%$ ) như đau đầu, buồn nôn, đau cơ, đau khớp, nhạy cảm đau, đau, nóng tại vị trí tiêm, ngứa, mệt mỏi, bồn chồn, ớn lạnh, sốt (rất phổ biến là sốt nhẹ và phổ biến sốt  $\geq 38$  độ C).

- Phản ứng phổ biến (từ 1% đến dưới 10% ) sưng và đỏ tại vị trí tiêm.

**III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, HÌNH THỨC TIÊM**

**1. Thời gian triển khai**

- Dự kiến bắt đầu: từ 26/4/2021.

- Thời gian kết thúc: Toàn bộ 460 liều phải hoàn thành xong trước ngày 15/5/2021.

## **2. Địa điểm tổ chức tiêm chủng**

Bệnh viện đa khoa huyện: Tiêm cho nhân viên y tế trên địa bàn (Bệnh viện Đa khoa, TTYT, Trạm y tế xã), và các đơn vị: Thành viên Ban chỉ đạo huyện, Hội đồng nhân dân huyện, Ban thường vụ, Ban chỉ đạo các xã, thị trấn, người làm việc ở các khu cách ly, người làm nhiệm vụ truy vết, điều tra dịch tễ, tổ covid dựa vào cộng đồng, tình nguyện viên, phóng viên... Trong giai đoạn đầu triển khai tổ chức tiêm tại Bệnh viện Đa khoa huyện, sau đó tiếp tục mở rộng ra các điểm tiêm cố định tại Trung tâm Y tế huyện, trạm Y tế các xã, thị trấn.

*(chi tiết tại Phụ biểu số 1, 2, 3 kèm theo)*

## **3. Hình thức:** Triển khai tiêm chủng chiến dịch.

- Tổ chức theo hình thức tiêm chiến dịch cuốn chiếu từng cơ quan, đơn vị/nhóm đối tượng tại Bệnh viện Đa khoa huyện.

- Triển khai tiêm chủng và tổ chức buổi tiêm chủng một cách đồng bộ, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về nhân lực, trang thiết bị và an toàn tiêm chủng, đồng thời đảm bảo công tác phòng chống dịch COVID-19.

- Trong thời gian triển khai tiêm chủng phải duy trì thường trực cấp cứu, xử trí các trường hợp phản ứng, tai biến do tiêm chủng. Bệnh viện đa khoa huyện phải để trống tối thiểu 5 giường hồi sức tích cực/Bệnh viện để sẵn sàng xử trí trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

- Tại mỗi điểm tiêm phải tổ chức các đội cấp cứu tại chỗ và ít nhất 01 đội cấp cứu lưu động, đảm bảo cấp cứu trong thời gian ngắn nhất.

## **IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG**

### **1. Lập kế hoạch tiêm chủng**

- Đơn vị tổ chức tiêm chủng lập và phê duyệt kế hoạch triển khai tiêm COVID-19 chi tiết cho đối tượng thuộc phạm vi phụ trách.

- Bản kế hoạch phải xác định rõ thời gian, địa điểm, nhân lực, danh sách, số đối tượng được tiêm tại mỗi điểm tiêm, các điều kiện đảm bảo an toàn tiêm chủng.

- Thông báo, gửi kế hoạch tổ chức tiêm chủng tới các đơn vị có đối tượng được tiêm.

### **2. Công tác chuẩn bị trước tiêm chủng**

#### **2.1. Điều tra, lập danh sách đối tượng**

- Trung tâm Y tế tuyến huyện làm đầu mối tổng hợp tất cả các nhóm đối tượng ưu tiên được tiêm trong kế hoạch, phân nhóm ưu tiên được tiêm trong kế hoạch.

- Danh sách phải sẵn sàng trước khi tổ chức tiêm 01 ngày và ghi đầy đủ thông tin chi tiết tại **phụ lục 1** đính kèm.

*- Các đơn vị có đối tượng được tiêm chủng, lập danh sách các đối tượng được tiêm, in và gửi danh sách, chủ động liên hệ với đơn vị tổ chức điểm tiêm chủng Trung tâm Y tế tuyến huyện.*

#### **2.2. Dự trữ, tiếp nhận, phân phối và cấp vắc xin, vật tư tiêm chủng**

- Thực hiện theo Kế hoạch số 55/KH-SYT ngày 15/4/2021 của Sở Y tế tỉnh Lào Cai tổ chức tiêm phòng vắc xin phòng COVID-19 đợt 1, giai đoạn 2021-2022 trên địa bàn tỉnh Lào Cai, Trung tâm Y tế huyện Bảo Yên được cấp 460 liều vắc xin COVID-19 AstraZeneca (dung tích 6.4ml; liều 0.5ml do đó các đơn vị cần dự kiến dư đối tượng để tránh lãng phí vắc xin).

- BKT 0,5 ml = số đối tượng x Hệ số sử dụng (1,1)
- Hộp an toàn (cái) = (Tổng số BKT/100) x Hệ số sử dụng (1,1)
- Hộp cấp cứu phản vệ: tối thiểu 1 hộp /1 điểm tiêm chủng.
- Chuẩn bị các dụng cụ cần thiết cho buổi tiêm:
  - + Thiết bị bảo quản vắc xin (phích vắc xin, bình tích lạnh, đá lạnh), bơm kim tiêm, hộp an toàn, các dụng cụ khác (bông, panh, khay men, sàng chải bàn...) được dự tính theo thực tế số đội/điểm tiêm chủng và số lượng đối tượng cần được tiêm.
  - + Thùng đựng rác, túi hoặc hộp đựng vỏ lọ vắc xin riêng.
  - + Giấy, bút, bàn, ghế, biển chỉ dẫn.
  - + Nhiệt kế đo thân nhiệt, ống nghe, huyết áp.
  - + Xà phòng, nước rửa tay, dung dịch sát khuẩn.
  - + Hộp chống sốc có đầy đủ cơ số thuốc còn hạn sử dụng và các dụng cụ cần thiết theo Thông tư 51/2017/TT-BYT.
- Trung tâm Y tế phân phối vắc xin, vật tư (*theo biểu đính kèm*) cho Bệnh viện Đa khoa huyện thực hiện tiêm chủng.
- Trung tâm Y tế tuyến huyện tạm ứng kinh phí thực hiệnin ấn 03 loại: phiếu khám sàng lọc, phiếu cam kết đồng ý trước tiêm chủng, giấy xác nhận tiêm chủng các điểm tiêm từ nguồn ngân sách của tỉnh sẽ phân bổ về các địa phương.

### **2.3. Thực hành đảm bảo an toàn phòng chống dịch**

Đảm bảo an toàn tiêm chủng và các biện pháp phòng chống lây nhiễm vi rút SARS-COV-2 trong bối cảnh dịch Covid-19 cụ thể như sau:

- Lập kế hoạch buổi tiêm chủng: Lập danh sách đối tượng đến tiêm chủng theo khung giờ đảm bảo không quá 20 người/điểm tiêm chủng trong cùng thời điểm.
- Bố trí vị trí chờ tiêm chủng thông thoáng, đủ ghế ngồi chờ và đảm bảo khoảng cách tối thiểu 2m giữa các đối tượng.
- Bố trí điểm tiêm chủng đảm bảo khoảng cách tối thiểu 2m giữa các bàn/vị trí tiêm chủng.
- Bố trí thêm diện tích, phòng theo dõi sau tiêm chủng 30 phút để đảm bảo khoảng cách tối thiểu 2m giữa các đối tượng.
- Cán bộ y tế và người đến tiêm chủng phải thực hiện các biện pháp bảo hộ cá nhân như đeo khẩu trang, rửa tay hoặc sát khuẩn tay thường xuyên, tiến hành kiểm tra thân nhiệt theo quy định tại điểm tiêm chủng.
- Trong trường hợp phát hiện người đi tiêm chủng là trường hợp nghi nhiễm SARS- COVID-2 hoặc tiếp xúc gần với trường hợp COVID-19 trong vòng 14 ngày

cần dừng ngay buổi tiêm chủng và thực hiện quản lý các trường hợp này theo quy định.

- Hạn chế nói chuyện, tiếp xúc với người khác tại điểm tiêm chủng.
- Không sử dụng điều hòa trong buổi tiêm chủng.

### **3. Phân công nhân lực**

- Đối với mỗi điểm tiêm: Tối thiểu phải có ít nhất 03 nhân viên y tế (01 nhân viên y tế sàng lọc, 01 nhân viên y tế tiêm chủng vắc xin, 01 nhân viên y tế theo dõi đối tượng sau tiêm chủng), trong đó có ít nhất 01 nhân viên y tế có trình độ chuyên môn từ y sỹ trở lên, các nhân viên y tế phải được tập huấn về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Tại mỗi điểm tiêm phải có bản phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng nhân viên.

- Tại điểm tiêm chủng phải có số điện thoại người/ đội cấp cứu lưu động sẵn sàng xử trí các trường hợp tai biến nặng.

### **4. Bố trí điểm tiêm chủng và sắp xếp bàn tiêm chủng**

- Bố trí điểm tiêm chủng theo quy tắc 1 chiều, đảm bảo khoảng cách giữa các bàn/vị trí tiêm chủng để phòng chống dịch theo thứ tự như sau: Khu vực chờ trước tiêm chủng → Bàn đón tiếp, hướng dẫn → Bàn khám sàng lọc và tư vấn trước tiêm chủng (*thực hiện các phụ lục 2, và phụ lục 3*) → Bàn tiêm chủng → Bàn ghi chép, vào sổ tiêm chủng (*Phụ lục 4*) → Khu vực theo dõi và xử trí tai biến sau tiêm chủng. Khu vực các bàn tiêm phải được vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, khoa học và thường xuyên được lau chùi, khử khuẩn. Bố trí khu vực nhà vệ sinh riêng và khử khuẩn hàng ngày.

- Bố trí khu vực chờ trước tiêm chủng, sàng lọc, tư vấn, tiêm chủng, theo dõi và xử trí tai biến sau tiêm chủng 30 phút - 60 phút, đảm bảo thông thoáng, đủ ghế ngồi và giữ khoảng cách giữa các đối tượng được tiêm chủng, nhân viên y tế, người nhà.

- Tại mỗi điểm tiêm phải tổ chức các đội cấp cứu tại chỗ và ít nhất 01 đội cấp cứu lưu động cho mỗi cụm xã, đảm bảo cấp cứu trong thời gian ngắn nhất.

- Trong thời gian triển khai tiêm chủng phải duy trì thường trực cấp cứu, xử trí các trường hợp phản ứng, tai biến do tiêm chủng. Bệnh viện đa khoa huyện phải để trống tối thiểu 5 giường hồi sức tích cực/Bệnh viện để sẵn sàng xử trí trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

- Thực hiện tiêm chủng đúng đối tượng, đúng chỉ định, đảm bảo quy trình, kỹ thuật. Mỗi bàn tiêm không quá 100 đối tượng/1 buổi, tuy nhiên giai đoạn mới triển khai có thể thực hiện 50 đối tượng và tăng cường người hỗ trợ khám sàng lọc, theo dõi sau tiêm chủng. Có kế hoạch tổ chức tiêm vét cho các đối tượng chưa được tiêm.

- Cập nhật đầy đủ thông tin đối tượng được tiêm: Ghi chép đầy đủ các biểu mẫu khám sàng lọc, cung cấp phiếu xác nhận đã tiêm phòng vắc xin COVID -19 cho người đã được tiêm.

- Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ, vật tư tiêu hao cho tiêm chủng, biểu mẫu tiêm chủng. Chuẩn bị trang thiết bị, phương tiện xử trí cấp cứu tại chỗ và phương án cụ thể để hỗ trợ cấp cứu trong trường hợp cần thiết.

- Có bồn rửa tay, xà phòng hoặc dung dịch rửa tay ngay tại điểm tiêm chủng. Chuẩn bị dung dịch sát khuẩn tay nhanh, khẩu trang ngay tại vị trí cửa ra vào và các vị trí đối tượng tiêm chủng, nhân viên y tế thường xuyên tiếp xúc (tay nắm cửa, thang máy...). Các bề mặt thường xuyên tiếp xúc phải được vệ sinh bằng các biện pháp thích hợp (ít nhất 1 lần/ngày).

- Bàn tiêm chủng với nguyên tắc sắp xếp các dụng cụ thuận tiện cho cán bộ y tế khi thao tác. Trên bàn tiêm chủng gồm có các thiết bị cần thiết cho việc bảo quản, tiêm vắc xin như: phích vắc xin, bơm kim tiêm, khay đựng panh, panh, lọ đựng bông khô và lọ đựng bông có cồn, hộp chống sóc, bút. Hộp an toàn, túi hoặc hộp đựng vỏ lọ vắc xin, thùng rác đặt ở vị trí thích hợp.

- Các tài liệu chuyên môn theo quy định: Các áp phích, tờ rơi hướng dẫn các bước thực hiện tiêm chủng, lịch tiêm chủng, theo dõi, chăm sóc, xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng treo, dán trên tường tại nơi thực hiện tiêm chủng để cán bộ y tế, các đối tượng tiêm chủng và người dân có thể đọc, xem được.

### **5. Đón tiếp và khai báo y tế**

- Yêu cầu đối tượng tiêm chủng đến tiêm chủng phải đeo khẩu trang. Thực hiện đo nhiệt độ, sàng lọc các trường hợp nghi ngờ có bệnh đường hô hấp và các yếu tố dịch tễ.

### **6. Khám sàng lọc trước tiêm chủng**

- Khám sàng lọc tiêm chủng cho mỗi đối tượng đến tiêm chủng để đảm bảo chỉ định đúng đối tượng và an toàn tiêm chủng.

- Nhân viên thực hiện khám sàng lọc phải có trình độ từ y sỹ trở lên và đã được tập huấn về tiêm chủng vắc xin COVID-19.

- Chuẩn bị các trang thiết bị cần thiết, phiếu sàng lọc trước tiêm chủng (*phụ lục 3*).

### **7. Tư vấn trước tiêm chủng**

- Nhân viên y tế thực hiện tư vấn cho đối tượng tiêm chủng đọc thông tin và ký phiếu đồng ý tham gia tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 (*phụ lục 2*).

- Các nội dung cần tư vấn: thông báo về loại vắc xin phòng COVID-19 được tiêm chủng lần này; thông báo về những phản ứng có thể xảy ra; hướng dẫn cách theo dõi sau khi tiêm chủng; các dấu hiệu nghiêm trọng phải đến cơ sở y tế; hướng dẫn đối tượng sau tiêm vẫn phải áp dụng các biện pháp phòng chống dịch (5K); lưu giữ phiếu xác nhận tiêm chủng...

### **8. Thực hiện tiêm vắc xin**

- Bảo quản vắc xin theo quy định của nhà sản xuất (mục 2 của Phần III kế hoạch này).

- Kiểm tra vắc xin

*Lưu ý: Không lắc lọ vắc xin trước khi sử dụng; tiêm đúng liều, sử dụng hết vắc xin có trong lọ, nếu liều cuối cùng không đủ thì không sử dụng và hủy bỏ cả bơm kim tiêm đã hút vắc xin. Không trộn vắc xin từ 02 lọ khác nhau để tiêm cho 1 đối tượng.*

- Tiêm vắc xin.

- Ghi chép thông tin sau khi tiêm vắc xin.

### **9. Sau khi tiêm chủng**

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến sức khỏe của người được tiêm ngay tại điểm tiêm trong vòng 1 giờ. Tiếp tục theo dõi trong vòng 07 ngày sau khi tiêm chủng về các dấu hiệu: toàn trạng, tinh thần, ăn, ngủ, thở, phát ban, triệu chứng tại chỗ tiêm, thông báo cho nhân viên y tế nếu có dấu hiệu bất thường. Liên hệ với bệnh viện hoặc các cơ sở y tế nếu sau tiêm chủng có một trong các dấu hiệu như sốt cao ( $\geq 39^{\circ}\text{C}$ ), tím tái, khó thở... hoặc khi phản ứng thông thường kéo dài trên 24 giờ sau tiêm chủng.

- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp nhận trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng phải tiến hành cấp cứu, điều trị và báo cáo Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm tiếp nhận người bị tai biến. Tổng hợp các trường hợp tai biến nặng, báo cáo theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Điều 14, 15, 16 Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế.

- Vệ sinh khu vực tiêm chủng, dụng cụ, trang thiết bị bằng dung dịch khử khuẩn.

- Vận chuyển ngay vắc xin còn dư về kho bảo quản, lưu trữ theo quy định.

- Các cơ sở tiêm thu gom và xử lý bơm kim tiêm, rác thải y tế tại điểm tiêm theo quy định tại Văn bản số 102/MT-YT ngày 04/03/2021 của Cục quản lý Môi trường y tế về việc hướng dẫn chất quản lý thải y tế trong tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

### **10. Giám sát, xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19**

- Giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng: Cơ sở tiêm chủng thực hiện giám sát chủ động sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Khi xảy ra trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng, quy trình điều tra, báo cáo và thông báo kết quả điều tra, xử trí trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng được thực hiện theo Điều 6 Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016.

- Giám sát định kỳ: Cơ sở tiêm chủng tiến hành theo dõi, giám sát phản ứng thông thường và tai biến nặng sau tiêm theo quy định tại Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12/11 /2018 của Bộ Y tế.

- Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin: tổ chức và hoạt động theo Thông tư số 24/2018/TT-BYT ngày 18/09/2018 và Thông tư 05/2020/TT-BYT sửa đổi, cập nhật một số điều của Thông tư 24/2018/TT-BYT ngày 18/09/2018.

- Xử trí phản vệ trong quá trình sử dụng vắc xin: quy trình chẩn đoán và xử trí phản vệ tuân theo Thông tư 51/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ. Quy trình được đào tạo định kì cho các cán bộ tham gia vào quá trình tiêm tại các tuyến, các cơ sở khám chữa bệnh.

### **11. Giám sát và báo cáo hoạt động tiêm**

- Kiểm tra, giám sát trước triển khai: Giám sát công tác chuẩn bị tiêm vắc xin phòng chống COVID-19 bao gồm điều tra đối tượng, lập kế hoạch tổ chức điểm tiêm



chủng, dự trữ vắc xin vật tư tiêm chủng, phân công nhân lực, xử trí cấp cứu phản ứng sau tiêm chủng (*nếu có*).

- Kiểm tra, giám sát trong triển khai: Giám sát công tác tổ chức buổi tiêm chủng và đảm bảo an toàn tiêm chủng (khám sàng lọc, theo dõi sau tiêm).

- Kiểm tra, giám sát sau triển khai: Đánh giá nhanh tỷ lệ tiêm chủng, rà soát đối tượng tiêm vét, ghi chép, thống kê báo cáo.

- Phân công cán bộ tuyến huyện giám sát triển khai.

- Các nội dung báo cáo hàng ngày theo các phụ lục số 5, 6,7 **trước 13 giờ 30 phút hàng ngày**.

- Riêng phụ lục 8 do Bệnh viện Đa khoa báo cáo trong vòng 03 ngày sau khi kết thúc đợt tiêm chủng.

- Các nội dung báo cáo gửi về Khoa kiểm soát Bệnh tật - Trung tâm Y tế huyện qua địa chỉ Email: [duyenttyt@gmail.com](mailto:duyenttyt@gmail.com).

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

### **1. Kinh phí Trung ương**

Nguồn kinh phí Trung ương: Hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 21/NQCP ngày 26/2/2021 của Chính phủ.

### **2. Kinh phí địa phương**

Bao gồm gồm các mục sau:

- Tổ chức tập huấn;
- Điều tra, lập danh sách đối tượng, in sao biểu mẫu, phiếu đồng ý tham gia tiêm chủng, phiếu khám sàng lọc trước khi tiêm chủng, giấy xác nhận đã tiêm vắc xin phòng COVID-19;

- Tuyên truyền;

- Vật tư tổ chức tiêm cho CBYT và đối tượng được tiêm;

- Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin, vật tư tiêm chủng;

- Hỗ trợ công tiêm, thuê nhân công;

- Vật tư tiêu hao;

- Giám sát trước, trong và sau chiến dịch;

- Phát sinh khác.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Trung tâm Y tế huyện**

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ y tế trên địa bàn các nội dung liên quan đến tổ chức tiêm chủng Covid-19 trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Bệnh viện Đa khoa huyện xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho đối tượng ưu tiên tại bệnh viện.

- Cử cán bộ y tế tham gia kiến tập tại bệnh viện cùng cấp, rút kinh nghiệm cho đợt tiêm tiếp theo.

- Là đầu mối tổng hợp, quản lý danh sách các đối tượng thuộc diện ưu tiên tiêm vắc xin theo kế hoạch.
- Kiểm tra, rà soát trạm y tế các xã, thị trấn điều kiện cần thiết tại các điểm tiêm chủng về nhân lực, vật tư, dây chuyền lạnh, thuốc chống phản vệ.
- Tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng tại địa phương về kế hoạch triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19.
- Tiếp nhận vắc xin, vật tư từ Trung tâm kiểm soát bệnh tật, cấp phát vắc xin cho Bệnh viện Đa khoa huyện trong các ngày triển khai.
- Thông báo, mời đối tượng đến tiêm; tổ chức các buổi tiêm chủng đảm bảo an toàn, chất lượng; sẵn sàng các phương án xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm.
- Tổng hợp, báo cáo kịp thời kết quả tiêm chủng hằng ngày từ điểm tiêm chủng tại Bệnh viện gửi về cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh theo đúng thời gian và quy định.

## **2. Bệnh viện Đa khoa huyện**

- Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện xây dựng kế hoạch tổ chức tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho đối tượng các nhóm đối tượng ưu tiên trên địa bàn huyện. Tiến hành lập danh sách đối tượng tiêm, thực hiện tiêm cho các nhóm đối tượng an toàn, hiệu quả. Thông báo kế hoạch tiêm tại Bệnh viện cho các đơn vị, cá nhân liên quan.
- Tổ chức tập huấn cho cán bộ y tế tham gia tiêm chủng của các điểm tiêm trước khi triển khai tiêm.
- Tiếp nhận vật tư, vắc xin từ Trung tâm Y tế huyện.
- Bố trí 1-2 điểm tiêm tùy thuộc vào điều kiện về số lượng cán bộ, đối tượng, vật tư, vắc xin...
- Thành lập ít nhất 01 đội cấp cứu lưu động, có đủ cơ số thuốc và trang thiết bị cấp cứu sẵn sàng hỗ trợ các điểm tiêm chủng để xử trí kịp thời các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng.
- Bố trí để trống tối thiểu 5 giường hồi sức tích cực/Bệnh viện để sẵn sàng xử trí trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.
- Sẵn sàng cấp cứu, xử trí những trường hợp tai biến nặng và phối hợp điều tra, đánh giá nguyên nhân.
- Sau buổi tiêm chủng tổng hợp đối tượng, kết quả tiêm chủng hằng ngày gửi báo cáo về Trung tâm Y tế huyện đúng thời gian quy định.

## **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện**

Tham mưu cho UBND huyện cân đối, bố trí ngân sách địa phương cho việc triển khai thực hiện tiêm vắc xin COVID-19 đợt 1 giai đoạn 2021-2022 trên địa bàn huyện; thẩm định dự toán kinh phí tiêm vắc xin COVID-19 đợt 1 giai đoạn 2021-2022 của Trung tâm Y tế huyện trình UBND phê duyệt.

## **4. Trung tâm Văn hóa, thể thao - Truyền thông huyện**

Phối hợp với Trung tâm Y tế huyện và các cơ quan liên quan đẩy mạnh các hoạt động truyền thông sâu rộng về lợi ích tiêm vắc xin phòng bệnh COVID-19.

## **5. UBND các xã, thị trấn**

- Căn cứ vào Kế hoạch của UBND huyện và tình hình thực tế của địa phương, xây dựng Kế hoạch triển khai tiêm vắc xin COVID-19 cho các nhóm đối tượng ưu tiên trên địa bàn.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các ban, ngành có liên quan thực hiện tốt tiêm vắc xin COVID-19.

- Chỉ đạo văn hóa xã tăng cường tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh các xã, thị trấn về lợi ích tiêm vắc xin COVID-19, theo dõi các phản ứng sau tiêm một cách thường xuyên, đầy đủ, kịp thời.

- Đăng ký, lập danh sách người ưu tiên tiêm vắc xin COVID -19 đợt 1 gửi Khoa Kiểm soát bệnh tật - Trung tâm Y tế trước ngày 22/4/2021.

Trên đây là Kế hoạch tiêm vắc xin COVID-19 đợt 1, giai đoạn 2021-2022 trên địa bàn huyện Bảo Yên. Đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp triển khai thực hiện./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở Y tế;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- TTKSBT tỉnh Lào Cai;
- Các thành viên BCD PC COVID-19 huyện;
- Trung tâm Y tế huyện;
- Bệnh viện Đa khoa huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Anh Dũng**



**Phụ biểu 2**  
**BẢNG PHÂN BỐ VẮC XIN THEO CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

TT	Đơn vị được tiêm	Tổng số đối tượng đăng ký ban đầu theo đơn vị	Nhóm 1.1		Nhóm 1.2		Số lượng vắc xin được cấp (liều)
			Đối tượng (người)	Vắc xin được cấp (liều)	Đối tượng (người)	Vắc xin được cấp (liều)	
<b>I</b>	<b>Tổng số đối tượng tại điểm tiêm tại Bệnh viện Đa khoa huyện</b>	<b>985</b>	<b>311</b>	<b>244</b>	<b>674</b>	<b>216</b>	<b>460</b>
1	Trung tâm Y tế huyện	47	47	38	0	0	38
2	Bệnh viện Đa khoa huyện	165	165	127	0	0	127
3	Thành viên Ban chỉ đạo huyện	21	0	0	21	21	21
4	Ban thường Vụ	12	0	0	12	12	12
5	Người làm nhiệm vụ truy vết	167	0	0	167	0	0
6	Tổ Covid-19 cộng đồng	201	0	0	201	0	0
<b>Cộng</b>		<b>613</b>	<b>212</b>	<b>165</b>	<b>399</b>	<b>33</b>	<b>460</b>

*Ghi chú: Ban thường vụ 15 đ/c nhưng có 3 đ/c nằm trong BCD phòng chống dịch của huyện.*

**Phụ biểu 3**  
**BẢNG PHÂN BỐ VẮC XIN CHO CÁN BỘ TRẠM Y TẾ, BAN CHỈ ĐẠO XÃ**

STT	Tên xã	Điểm tiêm	Nhóm 1.1		Nhóm 1.2	
			Đối tượng	Vắc xin	Đối tượng	Vắc xin
1	Tân Tiến	Bệnh viện Đa khoa	5	3	12	10
2	Nghĩa Đô		4	4	13	11
3	Vĩnh Yên		5	5	20	12
4	Xuân Hòa		8	6	30	13
5	Xuân Thượng		5	4	14	10
6	Tân Dương		5	4	37	12
7	Thị Trấn		6	6	15	13
8	Yên Sơn		5	4	13	10
9	Minh Tân		7	3	10	8
10	Điện Quan		5	4	13	12
11	Thượng Hà		5	4	21	12
12	Lương Sơn		6	4	14	10
13	Phúc Khánh		7	7	10	8
14	Việt Tiến		6	4	12	10
15	Bảo Hà		6	5	16	12
16	Kim Sơn		7	5	10	10
17	Cam Cọt		7	7	13	10
<b>Cộng</b>			<b>99</b>	<b>79</b>	<b>273</b>	<b>183</b>

## DANH MỤC CÁC PHỤ LỤC

STT	Nội dung	Yêu cầu
Phụ lục 1	Danh sách đối tượng tiêm phòng vắc xin COVID- 19	Địa phương lập trước triển khai
Phụ lục 2	Phiếu đồng ý tham gia tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19	
Phụ lục 3	Phiếu sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19	
Phụ lục 4	Giấy xác nhận đã tiêm vắc xin phòng COVID-19	
Phụ lục 5	Báo cáo hàng ngày kết quả triển khai kế hoạch tiêm chủng vắc xin COVID-19	Dành cho cơ sở thực hiện tiêm chủng
Phụ lục 6	Báo cáo hàng ngày kết quả triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19	Tuyển huyện thực hiện
Phụ lục 7	Báo cáo tổng hợp sự cố bất lợi của tuyển huyện	Tuyển huyện thực hiện
Phụ lục 8	Báo cáo kết thúc chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19	Thực hiện trong vòng 5 ngày sau khi kết thúc

**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19***(Ban hành kèm theo Quyết định số 1734/QĐ-BYT ngày 17/3/2021)*

Tỉnh:.....

Huyện:.....

Xã:.....

Điểm tiêm chủng:.....(Lập File EXCEL)

TT	Họ và tên *	Ngày tháng năm sinh	Tuổi	Giới	Mã nhóm đối tượng ưu tiên (Đánh số từ 1-10)	Đơn vị công tác	Số điện thoại *	Số CMT/CCCD*	Số thẻ bảo hiểm y tế *	Địa chỉ nơi ở hiện tại *				Thông tin tiêm chủng		GHI CHÚ
										Số nhà/Tổ	Xã /Phường	Quận /Huyện	Tỉnh/TP	Ngày tiêm mũi 1	Ngày tiêm mũi 2	
1		.../.../.....												.../.../20...	.../.../20...	
2		.../.../.....												.../.../20...	.../.../20...	
3		.../.../.....												.../.../20...	.../.../20...	
4		.../.../.....												.../.../20...	.../.../20...	
5		.../.../.....												.../.../20...	.../.../20...	
6		.../.../.....												.../.../20...	.../.../20...	
7		.../.../.....												.../.../20...	.../.../20...	
8		.../.../.....												.../.../20...	.../.../20...	
9		.../.../.....												.../.../20...	.../.../20...	

**\*: BẮT BUỘC PHẢI ĐIỀN**

**Mã nhóm đối tượng ưu tiên:** (1) Lực lượng tuyến đầu phòng chống dịch; (2) Nhân viên, cán bộ ngoại giao của Việt Nam được cử đi nước ngoài; hải quan, cán bộ làm công tác xuất nhập cảnh; (3) Người cung cấp dịch vụ thiết yếu: hàng không, vận tải, du lịch; cung cấp dịch vụ điện, nước ; (4) Giáo viên, người làm việc tại các cơ sở giáo dục, đào tạo; người làm việc tại các cơ quan, đơn vị hành chính thường xuyên tiếp xúc với nhiều người; (5) Người mắc các bệnh mạn tính, người trên 65 tuổi; (6) Người sinh sống tại các vùng có dịch; (7) Người nghèo, các đối tượng chính sách xã hội; (8) Người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cử đi công tác, học tập, lao động ở nước ngoài; (9) Các đối tượng khác do Bộ Y tế quyết định căn cứ yêu cầu phòng chống dịch; (10) Nhóm khác, ghi rõ.....

Người lập danh sách

....., Ngày.....tháng năm 202...

Lãnh đạo đơn vị



## PHIẾU ĐỒNG Ý THAM GIA TIÊM CHỦNG VẮC XIN COVID-19

1. Tiêm chủng vắc xin là biện pháp phòng bệnh hiệu quả, tuy nhiên vắc xin phòng COVID-19 có thể không phòng được bệnh hoàn toàn. Người được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đủ liều có thể phòng được bệnh hoặc giảm mức độ nặng nếu mắc COVID-19. Sau khi được tiêm vắc xin phòng COVID-19 cần thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K phòng, chống dịch COVID- 19.

2. Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 có thể gây ra một số biểu hiện tại chỗ tiêm hoặc toàn thân như sưng, đau chỗ tiêm, nhức đầu, buồn nôn, sốt, đau cơ...hoặc tai biến nặng sau tiêm chủng.

3. Khi có triệu chứng bất thường về sức khỏe, người được tiêm chủng cần liên hệ với cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn, khám và điều trị kịp thời.

Sau khi đã đọc các thông tin nêu trên, tôi đã hiểu về các nguy cơ và:

Đồng ý tiêm chủng

Không đồng ý tiêm chủng

Họ tên người được tiêm chủng:.....

Số điện thoại: .....

....., ngày.....tháng năm 202...  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Phụ lục 3***(Ban hành kèm theo Quyết định số 1624/QĐ-BYT ngày 18/03/2021)***CƠ SỞ TIÊM CHỨNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****PHIẾU SÀNG LỌC TRƯỚC TIÊM CHỨNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19**Họ và tên: ..... Nam  Nữ 

Ngày sinh: .....

Nghề nghiệp: *(Ghi theo nhóm đối tượng của Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021)*

.....

....

Đơn vị công

tác: .....

Địa chỉ: .....Số điện

thoại: .....

**I. Sàng lọc:**

1. Bệnh cấp tính đang mắc	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
2. Tiền sử dị ứng (ghi rõ): .....	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
3. Tiền sử phản vệ từ độ 2 trở lên với bất kỳ tác nhân nào	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
4. Tiền sử tiêm vắc xin khác trong vòng 14 ngày qua	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
5. Tiền sử bị COVID-19 trong vòng 6 tháng	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
6. Tiền sử điều trị huyết tương từ người đã được điều trị khỏi COVID-19 hoặc Immonoglobulin trong vòng 90 ngày	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
7. Tiền sử duy giảm miễn dịch, ung thư, cắt lách, đang dùng thuốc ức chế miễn dịch, corticoid liều cao (tương đương hoặc hơn 2mg prednisolone/kg/ngày trong ít nhất 7 ngày)	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
8. Tiền sử rối loạn đông máu/cầm máu hoặc đang dùng thuốc chống đông	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
9. Đang mang thai, phụ nữ đang nuôi con bằng sữa mẹ	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
10. Bất thường dấu hiệu sống (ghirô) <ul style="list-style-type: none"> <li>• Nhiệt độ:           độ C</li> <li>• Mạch                 lần/phút</li> <li>• Huyết áp:           mmHg</li> <li>• Nhịp thở: .....lần/phút; SpO2:           % (nếu có)</li> </ul>	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
11. Dấu hiệu bất thường khi nghe tim phổi	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>
12. Rối loạn trigiac	Không <input type="checkbox"/>	Có <input type="checkbox"/>

**II. Kết luận:**

- **Đủ điều kiện tiêm chủng ngay** (Tất cả đều **KHÔNG** có điểm bất thường)
- Chống chỉ định tiêm chủng vắc xin cùng loại (Khi **CÓ** điểm bất thường tại mục 3)
- Trì hoãn tiêm chủng (Khi **CÓ** bất kỳ một điểm bất thường tại mục 1;4;5;6;7;8;9)
- Chuyển tiêm chủng và theo dõi tại bệnh viện (Khi **CÓ** tại các mục 2;10;11;12)
- Đề nghị chuyển đến: .....
- Lý do: .....

Hồi .....giờ.....phút, ngày.....tháng   năm 2021

**Người thực hiện sàng lọc**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1734/QĐ-BYT ngày 17/3/2021)

QR CODE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY XÁC NHẬN ĐÃ TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19**

Họ và tên: .....

Sinh ngày: .....tháng .....năm .....

Sốđiệnthoại:.....

Địa chỉ: .....

Đã được tiêm vắc xin phòng COVID-19:

Mũi 1: ngày .....tháng .....năm 202.....	Mũi 2: ngày .....tháng .....năm 202.....
Đơn vị tiêm chủng (Ký, đóng dấu)	Đơn vị tiêm chủng (Ký, đóng dấu)

**Mẫu**  
**BÁO CÁO HÀNG NGÀY KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH TIÊM**  
**CHỮNG VẮC XIN COVID-19**

(Dành cho cơ sở thực hiện tiêm chủng báo cáo)

Tỉnh/TP..... Quận/huyện .....

Cơ sở tiêm chủng.....

Tổng số đối tượng đăng kí tiêm chủng: ....., Ngày...../...../.....

Số đối tượng tiêm chủng	Số vắc xin nhận	Số vắc xin sử dụng	Số vắc xin hủy	Số vắc xin còn lại	Số trường hợp hoãn tiêm chủng <sup>1</sup>	Số TH phản ứng thông thường <sup>2</sup>	Số TH tai biến nặng <sup>3</sup>

*Ghi chú: Nếu 1 cơ sở tổ chức tiêm cho nhiều đơn vị thì sử dụng bảng dưới đây:*

Tên đơn vị	Số đối tượng tiêm chủng	Số vắc xin nhận	Số vắc xin sử dụng	Số vắc xin hủy	Số vắc xin còn lại	Số trường hợp hoãn tiêm chủng <sup>1</sup>	Số TH phản ứng thông thường <sup>2</sup>	Số TH tai biến nặng <sup>3</sup>
Đơn vị đăng ký tiêm 1								
Đơn vị đăng ký tiêm 2								

**1 Báo cáo trường hợp hoãn tiêm chủng**

Số trường hợp hoãn tiêm \_\_\_\_\_

Lý do khác:.....

**2 Báo cáo cụ thể các trường hợp phản ứng thông thường**

Phản ứng thông thường			
Đơn vị	Sốt $\leq 39^\circ\text{C}$	Sưng, đau tại chỗ tiêm	Triệu chứng khác
Đơn vị đăng ký tiêm 1			
Đơn vị đăng ký tiêm 2			

**3 Báo cáo trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng:**

Liệt kê các trường hợp và mô tả ngắn gọn từng trường hợp:

STT	Đơn vị	Họ và tên	Ngày sinh	Mô tả (triệu chứng, diễn biến, cách xử trí, kết quả...)

Từng trường hợp được báo cáo chi tiết theo phiếu điều tra tai biến nặng sau tiêm chủng tại thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12 tháng 1 năm 2018.

Ngày.....tháng ..... năm 2021

**Người tổng hợp**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Thủ trưởng cơ quan**  
(Ký tên, đóng dấu)

**MẪU BÁO CÁO TỔNG HỢP HÀNG NGÀY CỦA TUYẾN HUYỆN**

**Đơn vị CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

.....

**.Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỔNG HỢP BÁO CÁO HÀNG NGÀY KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19**

*Thời gian bắt đầu triển khai: Ngày...../...../2021*

**Ngày báo cáo:**

...../...../2021

TT	Địa phương/ Cơ sở y tế	Số đối tượng	Số hoãntiêm	Số không đồng ý tiêm chủng	Số chống chỉ định	Số tiêm được	Số vắc xin Covid-19 (tính theo lọ)			Số phản ứng sau tiêm chủng		Ghi chú
							Số nhận	Số sử dụng	Số hủy	Số trường hợp phản ứng thông thường	Số trường hợp tai biến nặng *	
1												
2												
3												
<b>Cộng trong ngày</b>												
<b>Cộng dồn</b>												

*\*Báo cáo thông tin các trường hợp tai biến nặng sau tiêm vắc xin phòng Covid-19 (Phụ lục 11 tại Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018)*

*Ngày.....tháng năm2021*

**Người làm báo cáo**

**Lãnh đạo đơn vị**

## MẪU TỔNG HỢP BIẾN CỐ BẤT LỢI CỦA TUYẾN HUYỆN

ĐƠN VỊ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## TỔNG HỢP BÁO CÁO CÁC BIẾN CỐ BẤT LỢI SAU TIÊM VẮC XIN

Ngày báo cáo:...../... /2021

TT	Đơn vị /cơ sở y tế	Số đối tượng tiêm vắc xin	Số trường hợp ghi nhận PUSTC*	Các dấu hiệu ghi nhận									Ghi chú	
				Đau sưng tại chỗ tiêm	Nôn /buồn nôn	Tiêu chảy/đau bụng	Sốt		Đau họng, chảy nước mũi /ho	Ớn lạnh	Đau đầu	Phát ban		Triệu chứng khác
							<39 độ C	≥39 độ C						
1														
2														
3														
4														
5														
6														
<b>Cộng</b>														
<b>Cộng dồn</b>														

\* Một trường hợp có thể có 1 hoặc nhiều triệu chứng

Người làm báo cáo

Ngày.....tháng năm 2021

Lãnh đạo đơn vị

**BÁO CÁO KẾT THÚC CHIẾN DỊCH TIÊM VẮC XIN COVID-19****SỞ Y TẾ TỈNH LÀO CAI****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Báo Yên, ngày tháng năm 2021***BÁO CÁO  
KẾT QUẢ TRIỂN KHAI TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG COVID-19****I. KẾT QUẢ****Kết quả chung:**

<b>Nhóm đối tượng ưu tiên</b>	<b>Số đối tượng</b>	<b>Số đối tượng đã tiêm</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>	<b>Ghi chú</b>
Nhóm 1				
Nhóm 2				
Nhóm 3				
Nhóm 4				
Nhóm 5				
Nhóm 6				
Nhóm 7				
Nhóm 8				
Nhóm 9				
<b>Tổng</b>				

**Kết quả theo đơn vị:**

<b>Đơn vị</b>	<b>Số đối tượng</b>	<b>Số đã tiêm</b>	<b>Tỷ lệ (%)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tổng</b>				

**II. PHẢN ỨNG SAU TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19.**

<b>1. Liệt kê những dấu hiệu thường gặp sau khi tiêm vắc xin phòng Covid-19</b>	<b>Số trường hợp</b>
---	----------------------

<b>Số trường hợp phản ứng thông thường</b>	
Đau/sung tại chỗ tiêm	
Nôn/buồn nôn	
Tiêu chảy/đau bụng	
Sốt $\geq 37,5$ oC	
Đau họng	
Chảy nước mũi, ho	
Ốn lạnh	
Chóng mặt	
Nổi hạch	
Phát ban nổi mẩn/ngứa ngoài da	
Khó thở/thở khò khè	
Đau đầu	
Đau cơ	
Đau khớp	
Bồn chồn/khó chịu	
Các triệu chứng khác	
<b>Số trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng</b>	
<b>2. Số trường hợp chống chỉ định</b>	
<b>3. Số trường hợp tạm hoãn (ghi lý do tạm hoãn)</b>	
-	
-	
-	
<b>4. Số trường hợp không đồng ý tiêm chủng</b>	
<b>5. Số trường hợp vắng mặt tại thời điểm tiêm chủng</b>	

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Công tác chỉ đạo

- 
- 
- 
- 

#### 2. Tổ chức thực hiện

##### 2.1. Thời gian triển khai

- Thời gian chung triển khai trên địa bàn: Từ ngày                      tháng                      năm 2021  
đến ngày tháng                      năm 2021
- Tổng số điểm tiêm chủng:                      , trong đó:
  - Số điểm tiêm chủng tại trạm:                      ;
  - Số điểm tiêm chủng tại trường học:                      ;
  - Số điểm tiêm chủng tại Bệnh viện:                      ;
  - Số điểm tiêm chủng lưu động:                      ;
- Số cơ sở tiêm chủng:
  - Bệnh viện tuyến TW/Khu vực/Tỉnh                      cơ sở;
  - Bệnh viện tuyến huyện                      cơ sở;
  - Phòng khám đa khoa                      cơ sở;



- Trạm Y tế cơ sở;
- Cơ sở tiêm chủng dịch vụ cơ sở;
- Trường học cơ sở;
- Điểm tiêm chủng lưu động cơ sở;
- Khác (ghirõ) cơ sở;

## 2.2. Hoạt động truyền thông:

### Công tác tuyên truyền

Nội dung	Số lượng
Tổng số lượt tuyên truyền trên báo, đài địa phương	
Số buổi phát thanh trên loa truyền thanh xã/thị trấn	
Tổng số lớp tập huấn đã mở tại địa phương	
Tổng số người tham dự	
Các tài liệu do địa phương phát hành	
Các hình thức tuyên truyền khác	
Số người đã sử dụng ứng dụng Hồ sơ sức khỏe	
Số người đã khai báo Phản ứng sau tiêm vắc xin Covid-19	

## 2.3. Hậucần

### a. Cấp vắc xin, vật tư:

Vật tư, vắc xin	Có sẵn/ Tồn	Được cấp trong TCMR	Tự mua	Sử dụng*	Hủy	Tồn
Vắc xin (liều)						
Hộp an toàn (chiếc)						
BKT 0,5ml (cái)						
BKT 5ml (cái)						
Vật tư khác:						

\*: Số liều vắc xin đã tiêm cho đối tượng và số liều còn lại trong các lọ đã mở nhưng không sử dụng hết được tính vào số sử dụng.

## 2.4. Kinh phí

Nguồn kinh phí	Số kinh phí (đồng)
1. Ngân sách Trung ương cấp	
2. Ngân sách địa phương cấp	
- Tỉnh:	
- Huyện:	
- Xã:	
Các nguồn khác (ghi cụ thể)	
Các hình thức hỗ trợ khác (ghi cụ thể)	
Tổng Cộng	

## 2.5. Công tác giám sát và nhân lực triển khai

### a. Công tác giám sát

- Tuyên tỉnh: Số lượt giám sát: ..... lượt; Số người giám sát: ..... người; số điểm giám sát: ..... điểm

- Tuyên huyện: Số lượt giám sát: ..... lượt; Số người giám sát: ..... người; số điểm giám sát: ..... điểm

- Các vấn đề phát hiện trong quá trình giám sát:

- Các vấn đề đã được giải quyết:

### b. Nhân lực trực tiếp tham gia

<b>Cán bộ y tế</b>	<b>Lượt người</b>
Khôi cơ quan quản lý	
Khôi bệnh viện	
Khôi trường Y	
Khôi Y học Dự phòng	
Quân Y và Y tế các ngành khác	
<b>Tổng số</b>	

<b>Người tình nguyện</b>	<b>Lượt người</b>
Giáo dục	
Hội chữ Thập đỏ	
Hội phụ nữ	
Mặt trận Tô quốc	
Đoàn Thanh niên	
Ban, Ngành, đoàn thể khác	
<b>Tổng số</b>	

#### **IV. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN**

##### **3.1. Thuận lợi**

-  
-  
-

##### **3.2. Khó khăn**

-  
-  
-

#### **V. NHẬN XÉT**

-  
-  
-

**Người tổng hợp**  
(ký ghi rõ họ tên)

**LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ**  
(ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)